

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày 27-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Lê Văn Tươi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư.

Bà Nguyễn Thị Lợi.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Tiến Đ, sinh năm 1992 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 68/71/31 đường Đ, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn C, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thúy H, sinh năm 1973; Có vợ là Nguyễn Thị Mai H; Có 01 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 40/2013/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Tiến Đ 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án). Bản án số 116/2015/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2015, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Tiến Đ 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích). Bản án số 62/2017/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2017, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Tiến Đ 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ ngày 29 tháng 4 năm 2019, chuyển tạm giam ngày 08 tháng 5 năm 2019; có mặt.

- Bị hại: Chị Trịnh Thị Thu T, sinh năm 1982 và anh Trần Minh P, sinh năm 1982; đều có địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Anh Phạm Văn C; vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23 tháng 4 năm 2019, Vũ Tiến Đ đi từ nhà bạn ra thì thấy chị Trịnh Thị Thu T, sinh năm 1982, địa chỉ: thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng đi từ nhà cuối ngõ ra, chỉ khép cửa nên nảy sinh ý định lấy tài sản. Đ ngồi ở cửa vài phút quan sát không thấy có ai nên dùng tay phải đẩy mạnh cửa rồi đi vào trong nhà. Đ lấy chìa khóa xe SH mode BKS 34PB3-881.46 để ở tủ gần đó, mở cốp xe thấy có một chiếc ví nên lấy 200.000 đồng trong ví đút vào túi quần rồi lại đóng cốp xe như cũ. Sau đó, Đ đi lên tầng 2 lấy 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu trắng, 01 Ipad Air 2 màu trắng trên giường ngủ; lấy 01 chiếc sạc dự phòng màu đen nhãn hiệu Eddie Bauer và 01 đầu kỹ thuật số FPT ở kệ ti vi. Đ phát hiện ở trên bàn trang điểm có một bộ trang sức bằng bạc màu trắng của trẻ em nhưng nghĩ không có giá trị nên Đ đã vứt lại trong phòng. Sau khi lấy được số tài sản trên, Đ cho điện thoại và chiếc sạc dự phòng vào túi quần, còn Ipad và đầu kỹ thuật số thì Đ cầm ở tay. Sau đó, Đ vứt chiếc đầu kỹ thuật số sang vườn của trường Cao Đẳng Công nghiệp rồi đi taxi ra quán điện thoại M ở 69 đường L, quận N, thành phố Hải Phòng bán chiếc điện thoại cho anh Phạm Văn C, sinh năm 1984, chủ quán điện thoại được 600.000 đồng và đến khu trường Đại học dân lập Hải Phòng bán Ipad cho một người tên Cường (chưa rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể) được 1.200.000 đồng ăn tiêu hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản, anh Trần Minh P, sinh năm 1982 (chồng chị T) có đơn trình báo Công an về sự việc trên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2019, Vũ Tiến Đ ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền 2.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Quá trình xác minh, thu thập chứng cứ, Cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc đầu kỹ thuật số, cục sạc dự phòng và chiếc điện thoại Iphone 6s Plus.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương kết luận: 01 chiếc sạc dự phòng màu đen, nhãn hiệu Eddie Bauer, dung lượng pin 6600 mAh trị giá 200.000 đồng; 01 đầu thu kỹ thuật số FPT Play HD trị giá 500.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu trắng, lưng máy màu vàng trị giá 2.700.000 đồng. Tổng trị giá: 3.400.000 đồng.

Đối với bộ trang sức bằng bạc và chiếc Ipad Air 2, Cơ quan điều tra đã ra Yêu cầu định giá tài sản nhưng do chưa thu hồi được nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương không định giá được những tài sản trên.

Tại Cáo trạng số 49/CT - VKSAD ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Vũ Tiến Đ về tội: “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Tiến Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, lợi dụng sơ hở của gia đình anh Trần Minh P, bị cáo đã chiếm đoạt 01 Iphone 6S Plus, 01 đầu thu kỹ thuật số, 01 sạc dự phòng và 200.000 đồng tiền mặt để lấy tiền ăn tiêu.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua quan điểm phát biểu Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Tiến Đ từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội: “ *Trộm cắp tài sản*”.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; 01 sạc dự phòng, 01 đầu thu kỹ thuật số cho gia đình anh Trần Minh P.

Đối với 01 bộ trang sức bằng bạc: Bị cáo Đ khai nhận không lấy, vớt lại nhà bị hại và bị hại cũng không tìm thấy đồng thời không có yêu cầu gì về bộ trang sức đó nên không có căn cứ xử lý đối với bị cáo về việc chiếm đoạt tài sản trên.

Đối với chiếc Ipad chưa thu hồi được nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Vũ Tiến Đ đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng, phù hợp với

bản kết luận định giá tài sản ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Tiến Đ đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại Iphone 6S Plus, 01 đầu thu kỹ thuật số, 01 sạc dự phòng và 200.000 đồng tiền mặt của chị Trịnh Thị Thu T vào ngày 23 tháng 4 năm 2019. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm Điều 173 Bộ luật hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý nên phải xử phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét tình tiết định khung hình phạt: Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương, tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Trịnh Thị Thu T có trị giá 3.400.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích) nên hành vi của bị cáo là "tái phạm nguy hiểm" đã vi phạm quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

- Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo Vũ Tiến Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, khoản 1 và khoản 2 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Xét thấy Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; 01 sạc dự phòng, 01 đầu thu kỹ thuật số cho gia đình anh Trần Minh P. Đối với 01 bộ trang sức bằng bạc: Bị cáo khai nhận không lấy, vứt lại nhà bị hại và bị hại cũng không tìm thấy đồng thời không có yêu cầu gì về bộ trang sức đó, không có căn cứ xử lý đối bị cáo về việc chiếm đoạt tài sản trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc Ipad chưa thu hồi được nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau là có căn cứ

[5] Về những vấn đề khác:

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo Vũ Tiến Đ còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét bản thân bị cáo Vũ Tiến Đ không có việc làm ổn định, gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 600.000 đồng cho anh Phạm Văn C và số tiền 1.400.000 đồng cho gia đình anh Trần Minh P để khắc phục hậu quả. Anh P, chị T đã nhận lại tài sản và số tiền trên, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Phạm Văn C là người mua chiếc Iphone 6s Plus của bị cáo nhưng anh Cường không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, Cơ quan điều tra không xử lý và đối tượng tên Cường, là người mua chiếc Ipad Air 2 của bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

- Về án phí: Bị cáo Vũ Tiến Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Căn cứ điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Vũ Tiến Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 29 tháng 4 năm 2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Vũ Tiến Đ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Tiến Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Vũ Tiến Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Sở Tư pháp HP; Phòng PV6, PC10;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tươi

